

TRANG NGHIÊM VƯƠNG ĐÀ LA NI CHÚ

Soạn dịch: HUYỀN THANH



ॐ नमः सर्वे तथगतानाम्
ननुय बुद्धसुबुद्ध लोकेवलोकैकवनेनैव सर्ववैकले
सर्वे तथगतानाम् (ॐ) सर्वे तथगतानाम् (ॐ) सर्वे तथगतानाम् (ॐ)
ननुय बुद्धसुबुद्ध लोकेवलोकैकवनेनैव सर्ववैकले
सर्वे तथगतानाम् (ॐ) सर्वे तथगतानाम् (ॐ) सर्वे तथगतानाम् (ॐ)

NAMAḤ SARVA TATHĀGATĀNĀM

TADYATHĀ: BUDDHE SUBUDDHE _ LOKA VILOKE _ LOKA-VATI
KRĀNTI _ SARVA-AVALOKENI _ SARVA-TATHĀGATA ADHIṢṬITE _
SARVA ĀŚĀ-PARIPŪRAṆE _ ŚUDDHE-DHARE _ NARA-DEVA-PŪJITE _
TATHĀGATA-JÑĀNA DADĒ _ TATHĀGATA ADHIṢṬANENA _ SARVA-
LOKA-SUKHIN-BHAVATU _ SARVA-KARMA PRATĪCCHAYA _ MAMA
AMUKASYA (Tự xưng tên mình) _ SARVA-SATVĀNĀMCA _ RAKṢA
BHAVATU _ TATHĀGATA ADHIṢṬANENA SVĀHĀ

Kinh Trang Nghiêm Đà La Ni Chú ghi nhận là:

Thiện Nam Tử! Thần Chú này là điều mà ba vạn Như Lai đã tuyên nói và cùng nhau gia hộ. Nay Ta cũng lại nói Thần Chú này vì muốn lợi ích cho tất cả Hữu Tình, khiến cho được an vui, thường làm ủng hộ, trừ bệnh khổ ấy, sinh các cõi Phật

Nếu lại có người tác niệm như vậy: **“Như Đức Phật đã nói Công Đức của Thần Chú. Nay ta làm thế nào để có thể thành tựu?”**

Tức vào lúc sáng sớm, khởi trong sạch. Đối với tất Hữu Tình hưng Đại Từ Bi, phát tâm thương xót. Trừ các ganh ghét, kiêu mạn, giận dữ. Một lòng cung kính ở trước Tượng Phật đem hương, hoa, thức ăn uống rộng làm cúng dường, lễ mười phương Phật, tâm khởi ước nguyện, tụng Thần Chú này đủ 108 biến. Ở mỗi một biến đều chú vào một bông hoa rồi đem mỗi một bông hoa cúng dường nơi Phật.

Người này, tức liền tùy theo sự nguyện cầu thấy đều như ý. Cũng ở trong mộng được thấy chư Phật. Khi lâm chung nhìn thấy Phật Bồ Tát, sau khi bỏ thân được sinh về Thế Giới Cực Lạc thấy đều đầy đủ thọ mệnh, sắc đẹp, sức mạnh”

Lúc nói Chú này thời sáu vạn Hữu Tình được Pháp **Vô Sinh**

Ý nghĩa của Chú này là:

NAMAḤ SARVA TATHĀGATĀNĀM: quy mệnh tất cả Như Lai

TADYATHĀ: như vậy, liền nói Chú là

BUDDHE SUBUDDHE: như Giác Tuệ, như Giác Tuệ màu nhiệm

LOKA VILOKE LOKA-VATI KRĀNTI: như chúng sinh từ xa hy vọng được dạo chơi nơi Thế giới rộng lớn

SARVA-AVALOKENI: tất cả quán nhìn

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬHITE SARVA ĀŚĀ-PARI-PŪRAṆE : tất cả Như Lai gia trì khiến cho đầy đủ tất cả phương vị

ŚUDDHE DHARE NARA-DEVA-PŪJITE: Thanh tịnh nắm giữ nơi cúng dường của hàng Người, Trời

TATHĀGATA-JÑĀNA DADE: Trí Tuệ của Như Lai ban cho

TATHĀGATA ADHIṢṬANENA SARVA-LOKA-SUKHIN-BHAVATU SARVA-KARMA PRATĪCCHĀYA: Thần Lực của Như Lai khiến cho hình tượng tương tự của tất cả Nghiệp có được sự khoái lạc của tất cả Thế Giới

MAMA AMUKASYA SARVA-SATVĀNĀMCA RAKṢA BHAVATU: Con (tên là...) với tất cả chúng Hữu Tình có được sự ủng hộ

TATHĀGATA ADHIṢṬANENA SVĀHĀ: Thần Lực của Như Lai khiến cho thành tựu tốt lành

16/09/2015